

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc Lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số:18/2022/HS-ST

Ngày: 04- 3- 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY - TỈNH TIỀN GIANG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm Phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Thanh Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Huỳnh Ngọc Trứ.

2. Ông: Lê Văn Tánh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Nhân - Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trần Quốc Vương - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 04 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 74/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2021, đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **Nguyễn Hữu Nh**, sinh ngày 22/10/1989, tại tỉnh Tiền Giang; Số chứng minh nhân dân:312006374; Hộ khẩu thường trú: khu phố A, phường B, thị xã C, tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú hiện nay: khu phố A, phường B, thị xã C, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt N; Tôn giáo: không; Con ông: Nguyễn Ngọc N, sinh năm 1969 và bà: Lê Ngọc D, sinh năm 1969; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự: 02 lần: Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường 1, thị xã Cai Lậy ra Quyết định số 133/QĐ-UBND ngày 07/10/2019 về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với Nguyễn Hữu Nh trong thời hạn 03 tháng, chấp hành xong ngày 07/01/2020 nhưng đến ngày 21/4/2020Nh tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bị lập biên bản vi phạm hành chính. Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang ra Quyết định số 40/2020/QĐ-TA ngày 18/5/2020 Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Hữu Nh trong thời gian 15 tháng, chưa chấp hành; Về nhân thân: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/9/2021, chuyển tạm giam ngày 07/9/2021.

(Bị cáo Nh đã chết ngày 08/02/2022)

2/ Họ và tên: **Nguyễn Hữu N**, sinh ngày 21/02/1996, tại tỉnh Tiền Giang; Số chứng minh nhân dân: 312341018; Hộ khẩu thường trú: khu phố A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú hiện nay: khu phố A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt N; Tôn giáo: không; Con ông: Nguyễn Hữu Y, sinh năm 1976 và bà: Bùi Thanh H, sinh năm 1979; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự: Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang ra Quyết định số 60/2019/QĐ-TA ngày 20/8/2019 Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Hữu N trong thời gian 15 tháng, chấp hành xong ngày 25/6/2020; Về nhân thân: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/9/2021, chuyển tạm giam ngày 07/9/2021.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

3/ Họ và tên: **Thái Thị T** (tên gọi khác Y), sinh ngày 30/11/1992, tại tỉnh Tiền Giang; Số chứng minh nhân dân: 312254828; Hộ khẩu thường trú: ấp P, xã H, thị xã C, tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú hiện nay: ấp P, xã H, thị xã C, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt N; Tôn giáo: không; Con ông: Trần Văn G, sinh năm 1963 và bà: Đặng Thị Th, sinh năm 1965; Chồng: Nguyễn Đăng K, sinh năm 1988 và 02 con; Tiền án: Không; Tiền sự: Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường 1, thị xã Cai Lậy ra Quyết định số 102/QĐ-UBND ngày 24/7/2019 về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với THài Thị T trong thời hạn 03 tháng, chấp hành xong ngày 24/10/2019; Về nhân thân: Vào ngày 27/6/2021 bị Công an thị xã Cai Lậy lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 26/6/2021 tại ấp Mỹ Luận, xã Mỹ Hạnh Trung, thị xã Cai Lậy; Bị cáo bị bắt tạm giam vào ngày 30/9/2021.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Anh **Đặng Hiếu N**, sinh năm 1996; (vắng mặt)

Nơi cư trú: Khu phố X, phường B, thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

2/ Chị **Nguyễn Thị M**, sinh năm 1988; (vắng mặt)

Nơi cư trú: Khu phố X, phường B, thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng tháng 5/2021 Nguyễn Hữu N, sinh ngày 21/02/1996, nơi cư trú: khu phố A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Tiền Giang đến ở nhờ tại nhà của bạn tên Nguyễn Thị M, sinh năm 1988, nơi cư trú khu phố X, phường B, thị xã C, tỉnh Tiền Giang. Vào khoảng 13 giờ 00 ngày 01/9/2021, Nguyễn Hữu Nh, sinh năm 1989, nơi cư trú khu phố A, phường B, thị xã C, tỉnh Tiền Giang cùng Trần Đoàn Phương Nh (Tỉnh M), sinh ngày 12/02/1992, nơi cư trú khu phố 2, phường 1, thị xã Cai Lậy đến chỗ ở của N chơi, lúc này gồm có N, Nh, Tỉnh; Thái Thị T, sinh ngày 30/11/1992, nơi cư trú ấp Tân Phong, xã Tân Hội, thị xã Cai Lậy và Dương Văn T (Nhiều), sinh ngày 04/4/1991, nơi cư trú khu phố 2, phường 1, thị xã Cai Lậy. Tại đây, Nguyễn Hữu Nh

lấy ra một bạch ma túy, do trên đường đi nhặt được để sử dụng, nhưng phát hiện là ma túy giả nên không ai sử dụng, lúc này Nh ra về, N đi uống cà phê cách đó khoảng 04 căn nhà.

Sau đó, Nh hỏi T có biết chỗ nào mua ma túy không, nghe xong T đi đến chỗ N ngồi uống nước nói cho N nghe thì N nói biết chỗ mua ma túy, T đi vào gặp Nh lấy 200.000 đồng, Nh nói mua 150.000 đồng ma túy, còn lại 50.000 đồng đem về cho Nh, T nhận tiền của Nh ra đưa cho N và nói như lời Nh. Sau khi nhận tiền, N đến nhà Đặng Hiếu N (Khoa), sinh năm 1996, nơi cư trú khu phố 2, phường 1, thị xã Cai Lậy nhờ N chở N đi đến Công an xã Tân Hội, thị xã Cai Lậy để lấy giấy chứng minh nhân dân bị tạm giữ trước đó thì N đồng ý. N đưaxơ mô tô 63B9-348.72 cho N điều khiển chở N, trên đường đi N gọi điện thoại cho Nguyễn Chế L, sinh năm 1994, nơi cư trú ấp Tân Hiệp, xã Tân Hội, thị xã Cai Lậy để mua 200.000 đồng ma túy và hẹn giao ma túy tại đầu đường vào nhà L nên khi đến Công an xã Tân Hội lấy giấy chứng minh nhân dân không có, N điều khiển xe đến điểm hẹn mua ma túy, đến nơi N đưa L 200.000 đồng và nhận một đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín hai đầu chứa tinh thể ma túy bên trong của L, N cất bạch ma túy vào túi quần phía trước bên phải rồi tiếp tục điều khiển xe mô tô trở lại Công an xã Tân Hội để lấy giấy chứng minh nhân dân nhưng cũng không có nên N điều khiển xe về đến khu phố 2, phường 1, thị xã Cai Lậy thì bị tổ tuần tra Công an thị xã Cai Lậy dừng kiểm tra bắt quả tang N đang tàng trữ trái phép chất ma túy cùng vật chứng vụ án.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu, bên trong chứa tinh thể rắn nghi là ma túy; 01 điện thoại di động hiệu Mobell màu đen; 01 xe mô tô biển số 63B9-348.72 màu đỏ đen, kiểu dáng Sirius.

Kết luận giám định số 190/KLGD-PC09, ngày 03 tháng 9 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang, kết luận: Các mẫu tinh thể màu trắng trong một đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín, để trong một bì thư được niêm phong có các chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Hữu N, Đặng Nh Khuynh, Nguyễn Thị L, chữ ký in họ tên Trung tá Lê Văn Tô và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung CÔNG AN PHƯỜNG 1 – CÔNG AN THỊ XÃ CAI LẬY – TỈNH TIỀN GIANG; gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1491 gam, loại Methamphetamine.

Xử lý vật chứng: Ngày 20/10/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả cho chủ sở hữu là anh Đặng Hiếu N 01 xe mô tô biển số 63B9-348.72 màu đỏ đen, kiểu dáng Sirius.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hữu N và Thái Thị T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, nên không có ý kiến gì đối với nội dung bản cáo trạng và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bản cáo trạng số 82/CT-VKSTXCL ngày 18 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang truy tố các bị cáo Nguyễn Hữu Nh, Nguyễn Hữu N và Thái Thị T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Hữu N và Thái Thị T đã thừa nhận hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Hữu Nh, Nguyễn Hữu N và Thái Thị T về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo N, T có thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu N từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Xử phạt bị cáo Thái Thị T từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù. Đối với bị cáo Nguyễn Hữu Nh theo trích lục khai tử số 21/TLKT ngày 21/02/2022 của Ủy ban nhân dân phường 1, thị xã Cai Lậy thì bị cáo Nh đã chết vào ngày 08/02/2022 nên đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử đối với bị cáo Nguyễn Hữu Nh, sinh ngày 22/10/1989, nơi sinh: tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú hiện nay: khu phố A, phường B, thị xã C, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: Không. Bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Về xử lý vật chứng áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy loại Methamphetamine trong 01 bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số: 190 ghi ngày 03/9/2021, có các chữ ký in họ tên: Huỳnh Thị Diệu Hương (Giám định viên), Huỳnh Tấn Liễn (Trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên: Đặng Nh Khuynh (bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong có 01 gói nylon màu trắng được dán kín chứa 0,1123 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine và một vỏ đoạn ống nhựa màu trắng đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định. Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Mobell màu đen. Đối với 01 xe mô tô biển số 63B9-348.72 màu đỏ đen, kiểu dáng Sirius. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả cho chủ sở hữu là anh Đặng Hiếu N đã xong nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặc ra xem xét để giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Việc vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Đặng Hiếu N, chị Nguyễn Thị M: Xét thấy, trong hồ sơ đã có lời khai của những người này và việc vắng mặt những người này không làm ảnh hưởng đến việc xét xử đối với các bị cáo Nh, N và T. Căn cứ vào Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt phía người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Cai Lậy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật

tổ tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Nguyễn Hữu N và Thái Thị T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là: Vào khoảng 13 giờ ngày 01/9/2021, tại khu phố X, phường B, thị xã C, tỉnh Tiền Giang Nguyễn Hữu Nh có hành vi đưa 200.000 đồng cho THài Thị T để đưa cho Nguyễn Hữu N đi mua 150.000 đồng ma túy, nhưng N lại mua 200.000 đồng ma túy, trên đường về thì bị Công an thị xã Cai Lậy bắt quả tang Nguyễn Hữu N tàng trữ 01 đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu chứa ma túy, có tổng khối lượng là 0,1491 gam, loại Methamphetamine, nhằm mục đích sử dụng. Như vậy, Nguyễn Hữu Nh và Thái Thị T kêu Nguyễn Hữu N mua 150.000 đồng tiền ma túy tương đương với khối lượng ma túy là 0,1118 gam, loại Methamphetamine. Xét lời thừa nhận tội của các bị cáo là phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản khám nghiệm nghiệm trường, Kết luận giám định số 190/KLGĐ-PC09, ngày 03 tháng 9 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với nội dung cáo trạng đã nêu. Như vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận các bị cáo Nh, N, T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Đúng với kết luận luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy giữ quyền công tố tại phiên tòa hôm nay.

[4] Xét về ý thức chủ quan của các bị cáo nhận thực được rằng, ma túy là chất gây nghiện, người sử dụng ma túy rất khó từ bỏ, nếu sử dụng lâu dài sẽ ảnh hưởng đến sức khỏe và tinh thần của người nghiện, làm mất dần khả năng lao động, học tập và làm việc, nó là nguồn gốc làm phát sinh các tệ nạn xã hội, các loại tội phạm khác, làm suy đồi giá trị đạo đức truyền thống, làm tha hóa lối sống thế hệ thanh thiếu niên, tạo gánh nặng cho gia đình và xã hội, nó còn là tác nhân làm lây lan căn bệnh HIV/AIDS. Xét hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất gây nghiện mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương nơi xảy ra tội phạm. Hành vi phạm tội của các bị cáo thể hiện sự xem thường pháp luật, nên cần xử phạt các bị cáo với mức án tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo để giáo dục, cải tạo các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[5] Căn cứ vào vai trò, hành vi, Nh chất, mức độ, hậu quả của việc thực hiện tội phạm. Xét thấy, các bị cáo đều là người nghiện ma túy nên việc mua ma túy tàng trữ là nhằm mục đích để sử dụng. Tuy các bị cáo cố ý cùng thực hiện hành vi phạm tội nhưng không có sự câu kết chặt chẽ, do đó xác định đây là đồng phạm giản đơn. Cụ thể, vai trò của từng bị cáo như sau:

Đối với bị cáo Nguyễn Hữu N là người trực tiếp thực hiện tội phạm. Cho nên, cần xử phạt bị cáo N với mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt giúp ích cho xã hội.

Đối với bị cáo Thái Thị T là người giúp sức cho việc thực hiện tội phạm. Cho nên, cần xử phạt bị cáo T với mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt giúp ích cho xã hội.

Đối với bị cáo Nguyễn Hữu Nh người khởi xướng, tổ chức trong việc thực hiện tội phạm, nhưng theo trích lục khai tử số 21/TLKT ngày 21/02/2022 của Ủy ban nhân dân phường 1, thị xã Cai Lậy thì bị cáo Nh đã chết vào ngày 08/02/2022 nên Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử đối với bị cáo Nguyễn Hữu Nh, sinh ngày 22/10/1989, nơi sinh: tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú hiện nay: khu phố A, phường B, thị xã C, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: Không. Bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo N, T thể hiện sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho các bị cáo N, T hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo N và T nghiện ma túy, không có việc làm ổn định, không có tài sản. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[9] Đối với Nguyễn Hữu Nh khai nhận trên đường đi có nhặt được một bịch ma túy, khi đến nơi ở của Nguyễn Hữu N đem ra định sử dụng thì phát hiện ma túy giả nên không có ai sử dụng, do đó Nguyễn Hữu Nh không không có dấu hiệu của tội phạm và Nguyễn Hữu Nh đã chết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét để giải quyết.

[10] Đối với Nguyễn Chế L là người bán ma túy cho Nguyễn Hữu N có dấu hiệu tội mua bán trái phép chất ma túy, nhưng hiện L không có mặt tại địa phương nên chưa tiến hành tố tụng được, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét để giải quyết.

[11] Đối với Đặng Hiếu N có hành vi đưa xe mô tô biển số 63B9-348.72 cho Nguyễn Hữu N điều khiển chở N đi đến Công an xã Tân Hội để lấy giấy chứng minh nhân dân nhưng không có nên N đều khiển xe đi mua ma túy. Việc N mua ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy N hoàn toàn không biết nên N không có dấu hiệu tội phạm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét để giải quyết.

[12] Đối với Dương Văn T và Nguyễn Thị M không biết Nguyễn Hữu Nh đưa tiền cho Thái Thị T để Nguyễn Hữu N mua ma túy về sử dụng nên Toàn và M không có dấu hiệu của tội phạm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét để giải quyết.

[13] Đối với xe mô tô biển số 52T1-2453 là của bà Nguyễn Thị C cho Nguyễn Hữu Nh mượn để sử dụng nhưng xe bà Chín mua của người không rõ họ tên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy tiếp tục tạm giữ làm rõ xử lý sau nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét để giải quyết.

[14] Về xử lý vật chứng: Đối với toàn bộ số ma túy loại Methamphetamine trong 01 bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số: 190 ghi ngày 03/9/2021, có các chữ ký in họ tên: Huỳnh Thị Diệu Hương (Giám định viên), Huỳnh Tấn Liễn (Trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên: Đặng Nh Khuynh (bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong có 01 gói nylon màu trắng được dán kín chứa 0,1123 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine và một vỏ đoạn ống nhựa màu trắng đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định. Đối với ma túy loại Methamphetamine, là mặt hàng nhà nước quản lý độc quyền cấm cá nhân tàng trữ, vận chuyển, mua bán trên thị trường. Nhưng các bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép và hiện không có giá trị, nên cần phải tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động hiệu Mobell màu đen, bị cáo N đã dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước. Đối với 01 xe mô tô biển số 63B9-348.72 màu đỏ đen, kiểu dáng Sirius. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả cho chủ sở hữu là anh Đặng Hiếu N đã xong nên Hội đồng xét xử không đặc ra xem xét để giải quyết.

[15] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hữu N và Thái Thị T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[16] Xét ý kiến và đề nghị của phía đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang là có căn cứ và phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận đề nghị của phía đại diện Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu Nh, Nguyễn Hữu N và Thái Thị T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử: Phạt bị cáo Nguyễn Hữu N 01(một) năm 06(sáu) tháng tù, thời hạn tù được Nh từ ngày tạm giữ là ngày 01/9/2021.

Xử: Phạt bị cáo Thái Thị T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù được Nh từ ngày bắt bị cáo để chấp hành hình phạt tù, nhưng trừ đi thời gian tạm giam bị cáo trước đó là từ ngày 30/9/2021 đến ngày 22/12/2021.

Áp dụng Điều 45, khoản 7 Điều 157, 277 và điểm a khoản 1 Điều 282 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Đình chỉ xét xử đối với bị cáo Nguyễn Hữu Nh, sinh ngày 22/10/1989, nơi sinh: tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú hiện nay: khu phố A, phường B, thị xã C, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: Không. Bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy loại Methamphetamine trong 01 bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số: 190 ghi ngày 03/9/2021, có các chữ ký in họ tên: Huỳnh Thị Diệu Hương (Giám định viên), Huỳnh Tấn Liễn (Trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên: Đặng Nh Khuynh (bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong có 01 gói nylon màu trắng được dán kín chứa 0,1123 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine và một vỏ đoạn ống nhựa màu trắng đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Mobell màu đen.

(Vật chứng trên được Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy lập ngày 14/12/2021)

3. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí lệ phí.

Bị cáo Nguyễn Hữu N và Thái Thị T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng các điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày Nh từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Đặng Hiếu N, chị Nguyễn Thị M vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- VKSND thị xã Cai Lậy;
- Cơ quan điều tra CA thị xã Cai Lậy;
- Chi cục THADS thị xã Cai Lậy;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

(Đã ký)

Phan Thanh Sơn

